

Số: 24/2024/QĐST-DS

V, ngày 25 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 20234 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 113/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị T**, sinh năm 1966; Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Lâm Thị T: Ông Nguyễn Anh N, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số C, đường L, Khóm A, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (theo văn bản ủy quyền ngày 17 tháng 8 năm 2023).

Bị đơn: Bà **Phan Thị Ú**, sinh năm 1972 và ông **Nguyễn Quốc M**, sinh năm 1971; Cùng địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 17 tháng 6 năm 2024, bà Phan Thị Ú và ông Nguyễn Quốc M còn nợ tiền hụi của bà Lâm Thị T với tổng số tiền gốc và lãi là 69.400.000 đồng (sáu mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng), trong đó tiền gốc 49.000.000 đồng (bốn mươi chín triệu đồng), tiền lãi là 20.400.000 đồng (hai mươi triệu bốn trăm nghìn đồng).

2.2. Bà Phan Thị Ú và ông Nguyễn Quốc M cùng có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lâm Thị T tổng số tiền hụi gốc và lãi tính đến hết ngày 17 tháng 6 năm 2024 là 69.400.000 đồng (sáu mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng), trong đó tiền gốc 49.000.000 đồng (bốn mươi chín triệu đồng), tiền lãi là 20.400.000 đồng (hai mươi triệu bốn trăm nghìn đồng).

2.3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày 17 tháng 6 năm 2024 cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.4. Về án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.470.000 đồng (ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng), nhưng được giảm 50% do hòa giải thành bằng 1.735.000 đồng (một triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Lâm Thị T, bà Phan Thị Ú và ông Nguyễn Quốc M thống nhất bà Phan Thị Ú và ông Nguyễn Quốc M phải nộp toàn bộ số tiền 1.735.000 đồng (một triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Bà Lâm Thị T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 2.460.200 đồng (hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn hai trăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004057 ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu nên được hoàn lại số tiền 2.460.200 đồng (hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn hai trăm đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Trang Thảo